

Bản án số: 28A /2022/HS-PT

Ngày: 22/03/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Trầm

- *Các thẩm phán:* Bà Lê Thúy Phượng

Ông Nguyễn Văn Tuấn

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Cúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Nhơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022. đối với bị cáo kháng cáo:

**Nguyễn Văn M** sinh ngày 02 tháng 6 năm 1998 tại Khánh Hòa;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 60A Trần K, phường V, TP N, K; chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã V, TP N, tỉnh K; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa 4/12, dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1977 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1977; chưa có vợ con.

Tiền án: Bản án số 51/2019/HSST ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N tuyên phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01 tháng 9 năm 2020.

Tiền sự: không. Bị cáo có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn C, xã V, TP N, K. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 6 năm 2021, trong khi tuần tra tại khu vực thôn L, xã V, thành phố N, tổ công tác Đoàn biên phòng V phối hợp công an xã Vg, thành phố N phát hiện Nguyễn Văn M đang ngồi trên xe máy Sirius, biển kiểm soát 79N2-89530 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Tại đây, M khai nhận đang chờ bạn để về nhà sử dụng ma túy, ma túy hiện đang cất giấu tại nhà M. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn M tại thôn C, xã V, thành phố N, tổ công tác phát hiện thu giữ 02 bìch nylon khóa khăn miệng, kích thước khoảng 01cm x 01cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 bìch nylon khóa khăn miệng, kích thước 03cmx04cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu A).

Nguyễn Văn M khai nhận tinh thể màu trắng trên là ma túy đá, M mua của một người tên “Công” chưa rõ nhân thân lai lịch, ở thành phố H với giá 500.000đ về cất giấu để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 11 giờ 50 phút ngày 16/6/2021, khi đang chờ bạn để về nhà cùng sử dụng ma túy thì bị kiểm tra, phát hiện như trên.

Tại kết luận giám định số 228/GĐ-GT/2021 ngày 21/6/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K kết luận:

Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2837g (không phải hai tám ba bảy gam).

Đối với người đàn ông tên “Công” ở thành phố H đã bán ma túy cho Nguyễn Văn M, cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố N đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi có cơ sở sẽ xem xét xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 217/2021/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh K quyết định: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn M 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 bị cáo Nguyễn Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo M giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 217/2021/HSST ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh K.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên có cơ sở để xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 16/6/2021, khi đang chờ bạn để về nhà cùng sử dụng ma túy tại thôn L, xã V thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng V phối hợp công an xã V kiểm tra dấu hiệu biểu hiện nghi vấn ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn M phát hiện thu giữ 02 bịch nylon khóa khăn miệng, kích thước khoảng 01cm x 01cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 bịch nylon khóa khăn miệng, kích thước 03cmx04cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2837g (không phải hai tám ba bảy gam).

Như vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn M về tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Cấp sơ thẩm xét xử đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án phúc thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Vì vậy Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo M giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 02 (hai) năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND. TP. Nha Trang;
- Viện KSND TP. Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo, lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Thị Trâm**